

Số: 38 /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 11 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về chấp thuận danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Đắk Nông để Quỹ đầu tư phát triển tỉnh đầu tư trực tiếp, góp vốn đầu tư và cho vay giai đoạn 2020 - 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông;

Xét Tờ trình số 5295/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Đắk Nông để Quỹ đầu tư phát triển tỉnh đầu tư trực tiếp, góp vốn đầu tư và cho vay giai đoạn 2020 - 2021, cụ thể như sau:

STT	Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội
I	Kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường
1	Đầu tư kết cấu hạ tầng
2	Đầu tư xây dựng điện mặt trời, điện gió

STT	Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội
3	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường
4	Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng
II	Công nghiệp, công nghiệp phụ trợ
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao
2	Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp và khu công nghệ cao
3	Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất, cụm làng nghề
III	Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi
2	Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp
3	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ: bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ; dự án phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp
IV	Xã hội hóa hạ tầng xã hội
1	Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...)
2	Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.
3	Đầu tư xây dựng các điểm, khu du lịch, khu vui chơi giải trí, lưu trú gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử địa phương
4	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang
V	Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khác tại địa phương
1	Đầu tư sản xuất gạch, ngói không nung; sản xuất cát xây dựng nhân tạo
2	Đầu tư hạ tầng các dự án ứng dụng công nghệ cao; dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao; dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (lai tạo giống, nhân giống, ứng dụng kỹ thuật canh tác không dùng đất, công nghệ tưới phun, tưới nhỏ giọt, công nghệ nhà kính, nhà lưới, nhà màng)
3	Đầu tư các dự án thuộc ngành công nghiệp chế biến: chế biến nông sản, chế biến thực phẩm; chế biến lâm sản sử dụng nguyên liệu từ rừng trồng; sản xuất thức ăn chăn nuôi

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa III, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh,
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh,
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh Đắk Nông;
- Quỹ đầu tư phát triển Đắk Nông;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đắk Nông;
- Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, HC-TC-QT, HSKH.

CHỦ TỊCH



Lê Diễn

